TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày: 29-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ - TỈNH HƯNG YÊN

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Phượng;

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST-HS ngày 16/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Vũ T**, sinh năm 1993 tại thôn V, xã Q, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn V, xã Q, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Vũ P1 và con bà: Nguyễn Thị P2; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 05/3/2018 bị Công an huyện Phù Cừ xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi đánh bạc (bị cáo đã chấp hành nộp tiền phạt ngày 07/3/2018); tạm giữ từ ngày 17/6/2019 đến ngày 20/6/2019 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm giam: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Vũ Văn H,** sinh năm 1983 tại thôn Quang Xá, xã Q, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn Quang Xá, xã Q, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Trung H và con bà: Nguyễn Thị D; vợ: Tống Thị Y; con: có hai con, lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ từ ngày 17/6/2019 đến ngày 20/6/2019 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm giam: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo **Đào Công N,** sinh năm 1988 tại thôn P, xã S, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn P, xã S, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn K và con bà Bùi

Thị H; vợ: Trần Thị H; con: có hai con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Ngày 05/3/2019 bị Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi đánh bạc (bị cáo nộp phạt ngày 15/8/2019); tạm giữ từ ngày 17/6/2016 đến ngày 20/6/2019 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm giam: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Đoàn Mạnh D, sinh năm 1983; địa chỉ: C, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17/6/2019 tại khu vực cổng chợ đầu mối Phố Cao thuộc thôn C, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; Vũ Văn H đang ngồi bán hoa quả tại khu vực cổng chợ thì Nguyễn Vũ T và Đào Công N đến chỗ của H ngồi chơi; cả ba cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền mặt dưới hình thức "Đánh lốc". T về vị trí sạp hàng dán điện thoại của mình lấy bộ bài tú lơ khơ đến gần chỗ sạp hàng của H để cả ba cùng chơi; các bị cáo dùng các quân bài từ quân A (Át) đến quân số 9 để chơi. Ván đầu tiên bốc quân bài, ai bốc được quân cao nhất thì được chia bài và đánh đầu, ván sau ai nhất trước thì được đánh, mỗi người được chia 10 quân bài, số còn lại không sử dụng đất và bỏ xuống, khi chơi bài ai hết trước là nhất và kết thúc ván đánh, hai người còn lại đếm số lá bài còn trên tay, mỗi lá tương ứng với 1.000 đồng và phải trả cho người về nhất. Trong mỗi ván bài nếu có người thắng mà người còn lại chưa đánh được quân bài nào thì được gọi là "Lủng", thì mỗi người chơi phải trả cho người thắng 15.000 đồng; mỗi người chơi phải trả cho người báo "Lốc" số tiền 20.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày các bị cáo bị Công an huyện Phù Cừ bắt quả tang về hành vi đánh bạc. Thu giữ tại vị trí các bị cáo đánh bạc số tiền 1.080.000 đồng và 36 quân bài tú lơ khơ; bên trong thùng xốp của bị cáo H số tiền 1.800.000 đồng; thu giữ trên người bị cáo N số tiền 665.000 đồng; thu giữ trên người bị cáo T số tiền 1.705.000 đồng.

Ngoài ra không thu giữ thêm tài sản, đồ vật có liên quan.

Tại cơ quan điều tra tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSPC ngày 16/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố các bị cáo Nguyễn Vũ T, Vũ Văn H và Đào Công N về tội " *Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai nhận và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Vũ T, Vũ Văn H và Đào Công N về tội "*Đánh bạc*".

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ T từ 09-12 tháng tù; xử phạt bị cáo Đào Công N từ 7-9 tháng tù, thời hạn tính từ ngày đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 18-20 tháng cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo đều được trừ 03 ngày tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt; miễn hình phạt bổ sung; miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo H.

Các bị cáo đều nhất trí với nội dung đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ; không ai có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các vật chứng thu giữ. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ hơn 10 giờ đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 17/6/2019 tại khu vực cổng Chợ Đầu mối Phố Cao thuộc thôn C, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; các bị cáo Nguyễn Vũ T, Vũ Văn H và Đào Công N đã đánh bạc dưới hình thức "Đánh lốc" được thua bằng tiền. Số tiền thu giữ tại vị trí các bị cáo ngồi đánh bạc là 1.080.000 đồng; thu giữ tại thùng xốp của bị cáo H là 1.800.000 đồng; thu giữ trên người bị cáo N số tiền 665.000 đồng; thu giữ trên người bị cáo T số tiền 1.705.000 đồng; tổng số tiền thu giữ là 5.250.000

đồng. Các bị cáo T, H và N đều khai nhận tổng số tiền thu giữ đều vào việc đánh bạc. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an N trật tự ở địa phương, góp phần gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của việc đánh bạc nhưng vẫn vi phạm nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[3] Khi quyết định hình phạt, Chủ tọa phiên tòa cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, vị trí, vai trò người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Về vị trí, vai trò của các bị cáo: Các bị cáo T, H và N đồng phạm với nhau về tội Đánh bạc, các bị cáo cùng rủ nhau, thống nhất cách thức, số tiền lưu thông trong mỗi ván bài và đều là người thực hành, riêng bị cáo T là người chuẩn bị bộ bài để các bị cáo dùng để đánh bạc nên bị cáo T giữ vai trò cao nhất còn các bị cáo H, N giữ vai trò ngang nhau và sau bị cáo T.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H có đơn xin giảm nhẹ được UBND xã Q xác nhận nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo H là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo T và bị cáo N có nhân thân xấu. Ngày 05/3/2018, bị cáo T bị Công an huyện Phù Cừ xử phạt về hành vi đánh bạc (bị cáo chấp hành nộp phạt ngày 07/3/2018). Bị cáo N bị Công an huyện Tiên Lữ xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc ngày 05/3/2019 (bị cáo chấp hành nộp phạt ngày 15/8/2019).

Xét thấy bị cáo H là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và là người biết tuân thủ pháp luật. Bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn, bản thân phải phụng dưỡng cha mẹ là người già, không có khả năng lao động, không có thu nhập và đang nuôi hai con nhỏ, vì vậy không áp dụng việc khấu trừ thu nhập.

Các bị cáo T và N có nhân thấn xấu, mặc dù mới bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học cho mình, không tự cải tạo

bản thân, do đó cần có hình phạt nghiêm khắc hơn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để giáo dục các bị cáo ý thức chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có công việc và thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Số tiền 5.250.000 đồng, trong đó 1.080.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; 1.800.000 đồng thu giữ tại thùng xốp của bị cáo H; 665.000 đồng thu giữ trên người bị cáo N và 1.750.000 đồng thu giữ trên người bị cáo T. Các bị cáo T, H và N đều khẳng định tổng số tiền 5.250.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên sẽ bị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

36 quân bài tú lơ khơ là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Vũ T và Đào Công N.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với Vũ Văn H.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Vũ T, Vũ Văn H và Đào Công N phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Vũ T 09 (chín) tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt tù, bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 27 (hai bảy) ngày tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Bị cáo Đào Công N 07 (bảy) tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt tù, bị cáo còn phải chấp hành 06 (sáu) tháng 27 (hai bảy) ngày tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Bị cáo Vũ Văn H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt, bị cáo còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mốt) ngày cải tạo. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Vũ Văn H cho UBND xã Q, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Vũ Văn H.

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.250.000 đồng. Tịch thu cho tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ.

(*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ*).

Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Vũ T, Vũ Văn H và Đào Công N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Trại giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự & Dân sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Duy Phượng